

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS –ST

Ngày: 20 /11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quốc Phong;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Minh Thanh;

2/ Ông Bùi Văn Tàn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên tòa:***
Ông Huỳnh Tấn Hoàng– Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST –HS ngày 07 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2020/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự số 176/TB-TA, ngày 09/11/2020 đối với bị cáo:

CAO VŨ NGUYỄN L(tên gọi khác là L), sinh năm 1993 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Khố X, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Con ông Cao Ph và bà Vũ Thị L; Vợ: Bùi Thị Như Ng, con: Cao Nhật Bảo Kh, sinh năm 2018; Tiền án: Có 02 tiền án: 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự số 08/2011/HSST ngày 21/3/2011 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam, 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án hình sự số 56/2012/HSST, ngày 26/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam; 01 tiền sự: Bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng dao gây thương tích theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPHC, ngày 29/7/2020 của Công an huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; nhân thân: Bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 2743/QĐ-UB-NC, ngày 30/8/2007 của chủ tịch UBND thành phố T, tỉnh Quảng Nam; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020 cho đến nay

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Võ Hữu Th, sinh năm 1987 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: Xóm Ch, thôn Ph, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Phạm Minh T, sinh năm 2001 (có mặt);

Cùng trú tại: Thôn A, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Anh Nguyễn Tấn Ngh, sinh năm 2004 (vắng mặt);

Người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Tấn B, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967 là cha mẹ đẻ của Nguyễn Tấn Ngh (ông S có mặt, bà T vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Thôn A, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1/ Ông Bùi Văn B, sinh năm 1971;

2/ Anh Bùi Quang M, sinh năm 1996;

3/ Anh Đoàn Trọng H, sinh năm 1976;

Cùng trú tại: Xóm Ch, thôn Ph, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

CAO VŨ NGUYỄN L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam truy nã về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nên khoảng đầu tháng 6/2020, L đến địa bàn huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để lẩn trốn. Trong thời gian này, CAO VŨ NGUYỄN L quen biết với Lê Văn T, sinh năm 1990, ở Tổ dân phố X, thị trấn C, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi và được Lê Văn T thuê nhà trọ của ông Bùi Văn Nh, sinh năm 1957, tại thôn Ph, xã B, huyện S cho L ở trọ để tìm việc làm. Tại đây, CAO VŨ NGUYỄN L quen biết với Phạm Minh T, sinh năm 2001 và Nguyễn Tấn Ngh, sinh năm 2004, đều ở xã B, huyện S; Lê Minh Th, sinh năm 2002, ở thôn T, xã B, huyện S, nên thỉnh thoảng T, Ngh và Th đến phòng trọ nơi L ở chơi.

Vào chiều ngày 22/6/2020, tại nhà trọ nói trên, do mâu thuẫn với Lê Minh Th, nên CAO VŨ NGUYỄN L đã có hành vi dùng hung khí đánh gây thương tích cho Lê Minh Th. Đến khoảng 10 giờ, ngày 23/6/2020, sau khi nhận tin báo về vụ việc này, Công an xã B đến nhà trọ CAO VŨ NGUYỄN L đang ở để xác minh làm rõ thông tin về vụ Cố ý gây thương tích nêu trên thì CAO VŨ NGUYỄN L sợ bị bắt nên bỏ trốn. Trên đường chạy trốn, CAO VŨ NGUYỄN L phát hiện xe mô tô EXCITER, hãng YAMAHA, mang biển kiểm soát 76P1 - 029.XX của Anh Võ

Hữu Th, sinh năm 1987, trú tại thôn Ph, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để tại sân nhà cha vợ là ông Bùi Văn B, sinh năm 1971, ở thôn Ph, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, trên xe có sẵn chìa khóa, thấy không có người trông coi, quản lý nên CAO VŨ NGUYỄN L đã lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nói trên rồi tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 76P1 - 029.XX, CAO VŨ NGUYỄN L điều khiển xe đến nhà Nguyễn Tấn Ngh, chở Ngh đi chơi và sau đó chở thêm Phạm Minh T. Trong khi đi thì bị người nhà của Bùi Văn B phát hiện đuổi theo nên CAO VŨ NGUYỄN L chở Nguyễn Tấn Ngh và Phạm Minh T chạy ra đến xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam thì bị quần chúng nhân dân giữ lại và thông báo cho Công an huyện Bình Sơn để bắt giữ người và phương tiện trộm cắp.

- Ngày 24/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và ra Quyết định tạm giữ đối với Cao Vũ Nguyễn L.

- Vật chứng thu giữ gồm : 01 (một) chiếc xe mô tô EXCITER, hãng YAMAHA, số khung 324246, số máy 324261, biển kiểm soát 76P1 - 029.XX

- Ngày 24/6/2020, Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76P1 - 029.XX được Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Bình Sơn định giá 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng).

- Ngày 27/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã khởi tố vụ án , khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với CAO VŨ NGUYỄN L theo khoản 1 Điều 173 BLHS để điều tra. - Qua điều tra, thu thập tài liệu xét thấy:

- Ngày 10/8/2010, CAO VŨ NGUYỄN L phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù. Ngày 07/11/2011 chấp hành xong án phạt tù, khi chưa được xóa án tích thì Ngày 17/01/2012, CAO VŨ NGUYỄN L tiếp tục phạm tội “Cố ý gây thương tích” bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam xử phạt 05 năm 06 tháng tù.

Ngày 01/9/2016 chấp hành xong án phạt tù, nhưng đến nay chưa chấp hành xong phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại số tiền 35.129.565 đồng theo quyết định của Bản án số 56/2012/HSST, ngày 26/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam nên không thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích; mặt khác, không có quyết định nào của cơ quan có thẩm quyền về việc xóa án tích cho bị cáo. CAO VŨ NGUYỄN L phạm tội “ Trộm cắp tài sản” vào ngày 23/06/2020 trong tình trạng tái phạm chưa được xóa án tích; Do đó, có đủ căn cứ kết luận CAO VŨ NGUYỄN L phạm tội Trộm cắp tài sản thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, được quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với thương tích của Lê Minh Th được giám định 1%. Qua làm việc, Lê Minh Th rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án nên ngày 29/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Sơn đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPHC đối với CAO VŨ NGUYỄN L theo điểm e, khoản 3, Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP, ngày

12/11/2013 của Chính phủ. Ngày 30/7/2020, CAO VŨ NGUYỄN L đã thi hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này.

Đối với Nguyễn Tấn Nghĩa và Phạm Minh Tiên được CAO VŨ NGUYỄN L sử dụng xe mô tô 76P1 - 029.XX trộm cắp được chở đi chơi. Tuy nhiên, Nguyễn Tấn Ngh và Phạm Minh T không biết CAO VŨ NGUYỄN L trộm cắp chiếc xe mô tô nói trên nên vấn đề xử lý không đặt ra.

Đối với vụ án Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra tại huyện Ph, tỉnh Quảng Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Ninh thụ lý điều tra riêng.

Tại Bản cáo trạng số 46/CT – VKS, ngày 06/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo CAO VŨ NGUYỄN L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xác định Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo CAO VŨ NGUYỄN L về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng pháp luật nên giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g, khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo CAO VŨ NGUYỄN L với mức án từ 30 đến 36 tháng tù giam, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã tạm giữ một xe mô tô EXCITER, hãng YAMAHA, số khung 324246, số máy 324261, biển kiểm soát 76P1 - 029.XX

Xe mô tô này do Anh Võ Hữu Th, sinh năm 1987; Trú tại: Xóm Ch, thôn Ph, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên trong giấy Đăng ký mô tô, xe máy. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật TTHS đã trả lại cho chủ sở hữu, anh Th đã nhận lại xe và không yêu cầu gì về mặt dân sự.

Ý kiến bào chữa, tranh luận của bị cáo: Bị cáo không bào chữa, tranh luận về điểm, khoản, điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Anh Võ Hữu Th có đơn xin xét xử vắng mặt và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Minh T, người làm chứng ông Bùi Văn B, anh Bùi quang M, anh Đoàn Trọng H vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292, Điều 193 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo CAO VŨ NGUYỄN L đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng được thu giữ, các tài liệu về hiện trường, định giá tài sản thiệt hại và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 23/6/2020, CAO VŨ NGUYỄN L có hành vi trộm cắp một chiếc xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, hãng YAMAHA, số khung 324246, số máy 324261, biển kiểm soát 76P1 - 029.XX. Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Sơn định giá là 21.000.000 đồng (*Hai mươi một triệu đồng*).

Vì vậy, hành vi của bị cáo CAO VŨ NGUYỄN L đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác, bản thân bị cáo đã có 02 tiền án và 01 tiền sự. Đối với 02 bản án nêu trên, bị cáo chưa được xóa án tích, trong thời gian này bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn kết luận và truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g, khoản 2, Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, bản thân bị cáo đang sợ Công an xã B kiểm tra hành chính vì trước đó bị cáo có gây thương tích cho anh Lê Minh Th, trong khi lẩn trốn sợ Công an xã B kiểm tra hành chính lại còn tiếp tục nảy sinh ý định lén lút trộm cắp tài sản và lợi dụng sự sơ hở của bị hại đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng cho bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có tình tiết tăng nặng định khung như kết luận điều tra, truy tố của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn đã truy tố

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó Hội đồng

xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng vụ án*: Chiếc xe mô tô EXCITER, hãng YAMAHA, số khung 324246, số máy 324261, biển kiểm soát 76P1 – 029XX. Xe mô tô này do Anh Võ Hữu Th, sinh năm 1987; Trú tại: Xóm Ch, thôn Ph, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên trong giấy Đăng ký mô tô, xe máy. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật TTHS đã trả lại cho chủ sở hữu, anh Th đã nhận lại xe và không yêu cầu gì về mặt dân sự.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] *Xét ý kiến đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn*: Đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức hình phạt và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng mức hình phạt là chưa phù hợp nên không được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo CAO VŨ NGUYỄN L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo CAO VŨ NGUYỄN L 42 (bốn mươi hai) tháng, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Ngọc H phải nộp 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, Sở tư pháp tỉnh;
- VKS tỉnh, VKS huyện Bình Sơn;
- Công an huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS h. Bình Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lê Quốc Phong**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Đội CSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B.Sơn;
- UBND x.Bình Minh (thay thông báo);
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Kiều Trung.

